

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYỀN MỘC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 17-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Danh Vượng.

Bà La Thị Thu Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Trang – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Cù Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 2 năm 2023 đối với bị cáo:

Đoàn Trung K, sinh năm 1979 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn T và bà Phú Thị N; có vợ là Cao Thị Kim L và có 01 con sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1) Bà Phạm Thị N1, sinh năm 1932. Trú tại: Số A, tổ A, khu phố B, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).

2) Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1973. Trú tại : Tổ A, khu phố B, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt).

(Bà Phạm Thị N1 ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Nguyễn Văn T1 theo Giấy ủy quyền ngày 05/12/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1) Ông Phan Văn T2, sinh năm 1973. Trú tại: Tổ A, ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt).

2) Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1956. Trú tại: Tổ F, ấp N, xã X, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt).

Người làm chứng: Lê Thành N2, sinh năm 1988. Trú tại: ấp N, xã X, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 25 phút ngày 18/6/2022, Đoàn Trung K điều khiển xe ô tô khách biển số 72B-019.71 lưu thông trên đường T hướng từ xã H đi xã H, huyện X. Khi đi đến khu vực ấp C, xã H, huyện X, xe ô tô do K điều khiển đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 72AH-031.73 do anh Nguyễn Văn T3 điều khiển hướng theo hướng ngược lại từ xã H đi xã H. Sau tai nạn giao thông anh Nguyễn Văn T3 bị đa chấn thương điều trị tại Bệnh viện B, đến ngày 20/6/2022 anh T3 tử vong.

Nguyên nhân tai nạn: Do Đoàn Trung K điều khiển xe ô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình, đi không đúng phần đường theo quy định (lấn qua bên trái đường 2,3m) là lỗi chính gây ra tai nạn giao thông. Hành vi trên của Đoàn Trung K đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Đối với Nguyễn Văn T3 điều khiển xe mô tô biển số 72AH- 031.73, có nồng độ cồn trong máu là 1.61g/1 (gam/lít), ngoài ra khi ông T3 điều khiển xe mô tô chuyển hướng không có tín hiệu báo hướng rẽ. Hành vi trên của ông T3 vi phạm vào khoản 8, Điều 8 và khoản 1, Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 295/KL-KTHS-PY, ngày 19/7/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh B đối với Nguyễn Văn T3 như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định: Tụ máu dưới da vùng C-Đỉnh-Thái dương trái, kích thước 15cm x 10cm. Tụ máu trong cơ Thái dương trái. Chảy-tụ máu dưới màng cứng não lan tỏa hai bán cầu đại não, dày đặc ở thùy Trán hai bên và thùy Đ-Thái dương phải Trán hai bên và thùy Đ1-Thái dương phải. Toàn bộ não phù. Dập chảy máu nhu mô não thùy Trán phải.

Nguyên nhân chết: Nguyễn Văn T3 chết do Chấn thương sọ não: Dập-chảy máu não, phù não.

Kết luận khác: Vật tác động gây tử vong và vật tày, có góc cạnh, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu cơ thể nạn nhân theo chiều từ sau ra trước, chéch từ trái qua phải. Trong máu tử thi Nguyễn Văn T3, không tìm thấy cồn E. Không tìm thấy ma túy.

Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lấy mép đường bên phải Tỉnh lộ 329 hướng từ UBND xã H đi xã H làm hướng chuẩn, lấy cột điện có số 473XM/480XM0/196A bên lề phải làm cột mốc cố định. Bề mặt đường được trải nhựa rộng 12.2m, không có vạch kẻ đường phân chia làn đường xe chạy.

Dấu vết phanh là dấu vết ma sát của hàng (lốp) bánh xe bên phải của xe ô tô khách với mặt đường. Dấu vết phanh thẳng liên tục màu đen in trên mặt đường,

có chiều hướng từ xã H đi xã H. Chiều dài vết phanh đo được là 19,1m x 0,4m, đo từ đầu vết phanh vào mép đường chuẩn là 5,8m. Dấu vết phanh là dấu vết ma sát của hàng (lốp) bánh xe bên trái của xe ô tô khách với mặt đường. Dấu vết phanh thẳng liên tục và có màu đen in trên mặt đường. Dấu vết phanh có chiều hướng từ xã H đi xã H. Chiều dài vết phanh đo được là 19,2m x 0,4m. Đo từ đầu vết phanh vào mép đường chuẩn là 4,15m.

Vị trí xe ô tô khách biển số 72B-019.71 lưu thông hướng từ xã H đi xã H. Sau va chạm xe nằm dọc theo chiều đi của đường, đầu về xã H; đuôi xe hướng về xã H. Đo từ tâm trục bánh xe trước và tâm trục bánh xe sau bên trái vào mép đường chuẩn là 3,3m và 3,5m.

Vị trí vết cày là vết cày lõm không liên tục in trên mặt đường, nằm dưới ô tô khách do xe mô tô biển số 72AH-031.73 sau khi va chạm tạo nên. Đầu vết cày hướng về xã H đi xã H. Đo từ đầu vết cày vào mép đường chuẩn là 3,8m; chiều dài vết cày đo được là 6,3m; vết cày trượt đến vị trí xe mô tô.

Vị trí xe mô tô biển số 72AH-031.73 sau khi va chạm, xe đổ nghiêng bên phải; nằm ngang với chiều đi của đường, đầu xe hướng vào mép đường chuẩn, đuôi xe hướng vào mép đường bên trái. Đo từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau vào mép đường chuẩn lần lượt là 3,0m và 4,2m. Đo từ tâm trục bánh trước đến tâm trục bánh trước bên trái của xe ô tô khách là 2,2m.

Vị trí vết máu là máu của nạn nhân sau khi va chạm, nằm trên mặt đường sát mép đường chuẩn. Đo từ mép ngoài vết máu đến mép đường chuẩn là 0,6m; đo đến tâm trục bánh trước xe mô tô là 6,6m.

Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 72B-019.71 với xe mô tô biển số 72AH-031.73 tương ứng trên mặt đường. Điểm va chạm nằm trên mặt đường phần bên trái hướng từ xã H đi xã H. Đo từ điểm va chạm đầu tiên đến mép đường chuẩn là 3,9m, đo đến bánh sau xe mô tô là 6,6m, đo đến cột mốc cố định là 6,2m, đo đến tim đường 2,4m.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

Đối với xe ô tô khách biển số 72B-019.71; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 011770; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0088619; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô 72B-019.71, qua xác minh do ông Nguyễn Văn S đứng tên làm chủ sở hữu, không có tranh chấp Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông S.

Đối với 01 xe mô tô biển số 72AH-031.73, tạm giữ từ ông Nguyễn Văn T3, qua xác minh xe trên do ông Phan Văn T2 làm chủ sở hữu. Đến năm 2021 ông T2 đã bán lại cho ông T3, khi bán không làm thủ tục sang tên, nay ông T2 không có yêu cầu gì. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Trần Văn T4 là anh ruột của ông T3.

Đối với 01 giấy phép lái xe số 770.128.002.847, hạng E, mang tên Đoàn Trung K, Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển Chi cục thi hành án dân sự chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo Đoàn Trung K đã tự

nguyên bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên, nay không yêu cầu gì thêm, đồng thời làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trình bày ý kiến luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đối với bị cáo Đoàn Trung K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 38, Điều 65, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo K từ 16 đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 32 đến 40 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật hình sự:

Đề nghị hoàn trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 770.128.002.847, hạng E, mang tên Đoàn Trung K.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Bị cáo K khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không bào chữa, tranh luận.

Những người tham gia tố tụng khác không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Đoàn Trung K phù hợp với các tình tiết vụ án và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 20 giờ 25 phút ngày 18/6/2022, bị cáo Đoàn Trung K điều khiển

xe ô tô biển số 72B-019.71 lưu thông trên đường T hướng từ xã H đi xã H, huyện X, khi đi đến khu vực áp C, xã H, huyện X, xe ô tô do bị cáo điều khiển đã không đi bên phải theo chiều đi của mình, đi không đúng phần đường, làn đường theo quy định, lấn qua phần đường bên trái 2,3m dẫn tới va chạm với xe ô tô biển số 72AH-031.73 do anh Nguyễn Văn T3, điều khiển theo hướng ngược lại và đang chuẩn bị chuyển hướng. Sau tai nạn anh Nguyễn Văn T3 bị đa chấn thương, đến ngày 20/6/2022 anh T3 tử vong.

Nguyên nhân vụ tai nạn do bị cáo điều khiển xe ô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình, đi không đúng phần đường theo quy định (lấn qua bên trái đường 2,3m) là lỗi chính gây ra tai nạn giao thông. Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Đối với bị hại Nguyễn Văn T3 điều khiển xe mô tô biển số 72AH- 031.73, có nồng độ cồn trong máu là 1.61g/1 (gam/lít), ngoài ra khi ông T3 điều khiển xe mô tô chuyển hướng không có tín hiệu báo hướng rẽ. Hành vi trên của ông T3 vi phạm vào khoản 8, Điều 8 và khoản 1, Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo Đoàn Trung K đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông và gây thiệt hại đến tính mạng sức khỏe của người khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, được người đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Sau khi xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Đoàn Trung K bản thân chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu và có nhiều tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra do lỗi vô ý, hậu quả xảy ra nằm ngoài sự mong muốn của bị cáo. Vụ việc xảy ra bị hại cũng có một phần lỗi, bị hại điều khiển xe mô tô khi trong máu có nồng độ cồn vượt mức cho phép và khi chuyển hướng không có tín hiệu báo rẽ. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo trong thời gian thử thách. Tuy nhiên xét thấy hiện nay vợ bị cáo

không có việc làm và vợ chồng bị cáo có một con sinh năm 2001. Xét bị cáo là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo trong thời gian thử thách.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia bị hại số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên, nay không yêu cầu gì thêm.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 giấy phép lái xe số 770.128.002.847, hạng E, mang tên Đoàn Trung K, là giấy tờ của bị cáo nên hoàn trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 38, Điều 47, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Các điều 106, 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Đoàn Trung K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Đoàn Trung K 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/02/2023).

Giao bị cáo Đoàn Trung K cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Hoàn trả cho bị cáo Đoàn Trung K 01 (một) giấy phép lái xe số 770.128.002.847, hạng E, mang tên Đoàn Trung K.

(Vật chứng thu giữ đang được Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bảo quản theo biên bản giao nhận vật chứng số 18/BB, ngày 10/01/2023).

3 Về án phí: Bị cáo Đoàn Trung K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- CQ Điều tra CA huyện Xuyên Mộc;
- CQTHA hình sự CA huyện Xuyên Mộc;
- UBND thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc;
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- CCTHADS huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thảo Sương